

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH AVADA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH AVADA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AVADA COMMERCIAL AND TRAVEL COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: AVADA CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108054321

3. Ngày thành lập: 09/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm Nông, Thôn Phù Dực, Xã Phù Đồng, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0869641813

Fax:

Email: avadatravelvietnam@gmail.com Website: <https://avadatravel.com>

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí Chi tiết: Thuyền giải trí, canô, thuyền buồm; Xe đạp; Ghế và ô tô trên bờ biển; Thiết bị thể thao khác	7721
2.	Đại lý du lịch	7911(Chính)
3.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế	7912
4.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: Lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế; Kinh doanh đại lý lữ hành	7920
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ đầu giá)	4543
6.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển;	7730
7.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
8.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
9.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề (Không bao gồm kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường);	9321

10.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên; (Không bao gồm kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường);	9329
11.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
12.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
13.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: - Sửa chữa đồng hồ, dây, hộp đồng hồ...; - Sửa chữa dụng cụ thể dục thể thao (trừ súng thể thao); - Sửa chữa nhạc cụ, sách, đồ dùng cá nhân và gia đình khác.	9529
14.	Xây dựng nhà các loại	4100
15.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
16.	Xây dựng công trình công ích	4220
17.	Phá dỡ	4311
18.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
19.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
20.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đấu giá)	4530
21.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp(trừ nhà cửa như: Các nhà máy lọc dầu, Các xưởng hoá chất); - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời;	4290
22.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
24.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

25.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn xe có động cơ khác;	4511
26.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đầu giá) Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4513
27.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh;	4663
28.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
29.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
30.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
31.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
32.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
33.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
34.	Bán mô tô, xe máy (Trừ đầu giá)	4541
35.	Đại lý, môi giới, đầu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
36.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao.	4649

37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
38.	Vận tải bằng xe buýt	4920
39.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
40.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
44.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Hoạt động của các cơ sở lưu trú như: Khách sạn, biệt thự du lịch (resort); phòng hoặc các căn hộ khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ; nhà trọ, phòng trọ, chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động; làng sinh viên, ký túc xã sinh viên; nhà điều dưỡng;	5510
45.	Cơ sở lưu trú khác	5590
46.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
47.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar);	5630
48.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310
49.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác - Vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan và các khu nhà đa mục tiêu khác; - Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp cho khu nhà như làm sạch cửa sổ, làm sạch ống khói hoặc vệ sinh lò sưởi, lò thiêu, nồi cất, ống thông gió, các bộ phận của ống; - Vệ sinh bể bơi hoặc bảo dưỡng; - Dịch vụ vệ sinh khu nhà và các công trình khác chưa được phân vào đâu.	8129
50.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
51.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
52.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551

53.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
54.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
55.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
56.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
57.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
58.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
59.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
60.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
61.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo Hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể	5629
62.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
63.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
64.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô, xe máy	7710

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	Đội 3 Thôn Hà Hải, Xã Hà Kỳ, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	600.000.000	60,000	030084003356	
2	ĐỖ THỊ NHÂM	Số nhà 21 ngõ 49, Đường Đình Xuyên, Tổ Yên Bắc, Xã Đình Xuyên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	400.000.000	40,000	111691718	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TIẾN ĐẠT

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc*

Sinh ngày: 27/02/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 030084003356

Ngày cấp: 04/08/2016

Nơi cấp: CỤC CẢNH SÁT ĐKQL CU TRÚ VÀ DLQG
VỀ DÂN CU

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Đội 3 Thôn Hà Hải, Xã Hà Kỳ, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Đội 3 Thôn Hà Hải, Xã Hà Kỳ, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội